

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động các chương trình tín dụng chính sách năm 2017, Phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng, thành phố Đà Nẵng kỷ niệm 20 năm trực thuộc Trung ương, đăng cai tổ chức Tuần lễ cấp cao Hội nghị APEC. Hoạt động tín dụng chính sách xã hội trong năm 2017 có thể coi là một năm khó khăn bởi diễn biến phức tạp của thời tiết đã ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất và đời sống nhân dân. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các Sở, ngành, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, sự chỉ đạo sát sao của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội (BĐD HDQT NHCSXH) thành phố, quận, huyện đã nỗ lực tổ chức, triển khai hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực thực hiện mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng nông thôn mới, ổn định chính trị, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG NĂM 2017

1. Nguồn vốn

Đến 31/12/2017, tổng nguồn vốn đạt 1.676,2 tỷ đồng, tăng 174,6 tỷ đồng (11,6%) so với năm 2016. Trong đó, nguồn vốn cân đối từ Trung ương đạt 1.348,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 80,4%, tăng 27,4 tỷ đồng so với năm 2016; nguồn vốn nhận ủy thác đầu tư tại địa phương đạt 327,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,6%, tăng 147,2 tỷ đồng (81,5%) so với năm 2016. (thành phố 140 tỷ và quận huyện 7,2 tỷ đồng)

Nguồn vốn huy động tại địa phương được TW cấp bù lãi suất 178,8 tỷ đồng, đạt 114,3% kế hoạch, tăng 48,4 tỷ so với năm 2016.

2. Sử dụng vốn

Năm 2017, toàn thành phố có 19.096 lượt khách hàng được vay vốn.

Doanh số cho vay đạt 607,4 tỷ đồng, tăng 24 tỷ đồng so với năm 2016.

Doanh số thu nợ đạt 430,6 tỷ đồng, tăng 35 tỷ đồng so với năm 2016.

Đến ngày 31/12/2017, toàn thành phố có 74.464 khách hàng còn dư nợ, tổng dư nợ đạt 1.672,9 tỷ đồng, tăng 174,5 tỷ đồng (11,6%) so năm 2016. Trong đó: dư nợ từ nguồn vốn TW đạt 1.348,3 tỷ đồng với 12 chương trình tín dụng chính sách, dư nợ từ nguồn vốn Địa phương đạt 324,5 tỷ đồng với 7 chương trình tín dụng chính sách.

2.1. Dư nợ của NHCSXH tập trung chủ yếu vào 6 chương trình tín dụng lớn, chiếm tỷ trọng 97,21 %/tổng dư nợ:

a) *Chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo:*

Cùng với các chính sách của địa phương, trong năm 2017, tín dụng chính sách đã góp phần tạo điều kiện giúp cho 6.183 hộ vươn lên thoát nghèo, đạt tỷ lệ 132,3% so với kế hoạch; thoát 3.306 hộ cận nghèo, số hộ cận nghèo còn lại cuối năm là 7.174, chiếm tỷ lệ 2,82%; thoát 614 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đạt tỷ lệ 102,33% so với kế hoạch.

Dư nợ 3 chương trình đạt 859,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 51,3%/tổng dư nợ, với 37.821 khách hàng còn dư nợ. Nợ quá hạn 2.692 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,31%/dư nợ. Dư nợ bình quân 22,6 triệu đồng/hộ, tăng 2,3 triệu đồng so với năm 2016.

b) *Chương trình cho vay giải quyết việc làm:*

Chương trình này, đã góp phần quan trọng giúp cho 9.172 lao động có việc làm, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp, tăng thu nhập, mở rộng sản xuất, phát triển ngành nghề truyền thống như sản xuất đá mỹ nghệ tại quận Ngũ Hành Sơn, trồng hoa tại huyện Hòa Vang, làm mắm tại quận Liên Chiểu, Sơn Trà hay các phố chuyên doanh tại quận Hải Châu.... Dư nợ đạt 370 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 22,1%/tổng dư nợ, với 12.444 khách hàng còn dư nợ. Nợ quá hạn 282 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,07%/dư nợ. Dư nợ bình quân 29,7 triệu đồng/lao động, tăng 7,3 triệu đồng so với năm 2016.

c) *Chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn:*

Chính sách tín dụng đối với HSSV có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần tạo nguồn nhân lực. Dư nợ đạt 240,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 14,3%/tổng dư nợ, với 10.589 khách hàng còn dư nợ. Nợ quá hạn 1.102 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,45%/dư nợ. Nợ quá hạn cao do HSSV mồ côi vay vốn trực tiếp tại NHCSXH trước đây.

d) *Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn:*

Dư nợ đạt 101,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 6%/tổng dư nợ, với 10.142 khách hàng còn dư nợ. Với việc vay vốn để xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình cấp nước sạch và vệ sinh tại các xã huyện Hòa Vang. Năm 2017, NHCSXH đã cho vay 4.102 công trình cấp nước sạch và công trình vệ sinh đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, góp phần xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn huyện Hòa Vang.

2.2. Một số chương trình tín dụng đặc thù của thành phố

a) *Cho vay hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được UBND thành phố hỗ trợ 100% tiền lãi.*

Doanh số cho vay năm 2017 đạt 3.855 triệu đồng với 123 lượt khách hàng vay vốn. Dư nợ 26.733 triệu đồng với 1.049 hộ vay vốn còn dư nợ, trong đó từ nguồn vốn địa phương dư nợ đạt 9.711 triệu đồng với 420 khách hàng.

b) Cho vay di dời giải tỏa

Doanh số cho vay 26.085 triệu đồng với 718 lượt khách hàng vay vốn giải quyết các hộ gia đình di dời, giải tỏa thuộc khu vực phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, khu vực xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, khu vực làng Vân... Doanh số thu nợ đạt 17.000 triệu đồng. Dư nợ chương trình cho vay di dời giải tỏa đạt 59.798 triệu đồng với 2.131 hộ vay vốn còn dư nợ. Nợ quá hạn 87 triệu đồng, tỷ lệ nợ quá hạn 0,14%/dư nợ.

Đặc biệt, với chính sách hỗ trợ ưu đãi về lãi suất của thành phố đối với hộ dân làng Vân thuộc quận Liên Chiểu thuộc diện di dời từ năm 2016, nhiều hộ tiếp cận được nguồn vốn vay tín dụng chính sách để chuyển đổi ngành nghề. Nguồn vốn UBND thành phố ủy thác qua NHCSXH là 2.630 triệu đồng, đến nay đạt dư nợ 2.160 triệu đồng với 72 khách hàng. Các hộ vay chủ yếu sử dụng vốn vay để buôn bán nhỏ, gia công, dịch vụ, chăn nuôi. Vốn vay đã đến tận tay người dân làng Vân kịp thời, giúp họ có vốn làm ăn, chuyển đổi ngành nghề và ổn định cuộc sống. Nguồn vốn tín dụng chính sách đã giúp người dân cải thiện môi trường sống, đầu tư làm kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống.

c) Cho vay hoàn lương

Doanh số cho vay năm 2017 đạt 1.960 triệu đồng với 87 lượt khách hàng vay vốn. Doanh số thu nợ đạt 267 triệu đồng. Dư nợ đến 31/12/2017 đạt 5.423 triệu đồng với 332 khách hàng. Nợ quá hạn 101 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 1,86%/dư nợ. Các đơn vị có tỷ lệ nợ quá hạn cao (chủ yếu là những món vay nhận bàn giao từ quỹ hoàn lương của TP) như quận Hải Châu 11,6% (24 triệu đồng), quận Thanh Khê 2,45% (38 triệu đồng)...

Người hoàn lương được tiếp cận với nguồn vốn vay và được UBND thành phố hỗ trợ lãi suất cũng đã tạo động lực cho họ làm ăn vươn lên trong cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng và có trách nhiệm hơn với khoản vay của mình khi nhận được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương.

d) Cho vay cán bộ công chức có hoàn cảnh khó khăn

Chương trình cho vay cán bộ, công chức, người lao động có hoàn cảnh khó khăn được triển khai từ năm 2012. Đến nay, kết quả bước đầu đã góp phần giải quyết khó khăn, đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng, sửa chữa nhà ở của cán bộ, công chức; cơ chế cho vay đảm bảo có sự quản lý chặt chẽ từ công đoàn cơ sở, các nhóm vay vốn đều có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở đối tượng vay vốn, đoàn viên vay vốn sử dụng vốn vay đúng mục đích và thực hiện việc trả lãi vay, vốn vay đúng hạn, phát huy được tác dụng hiệu quả từ chương trình. Dư nợ đạt 24.635 triệu đồng với 646 CBCC vay vốn, 54 nhóm vay vốn, không có nợ quá hạn

3. Chất lượng tín dụng

Đến 31/12/2017, tổng nợ xấu toàn thành phố còn 6.783 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,40% tổng dư nợ (giảm 272 triệu đồng so năm 2016). Trong đó: nợ quá hạn (NQH) 4.630 triệu đồng, tỷ lệ 0,28% / tổng dư nợ, nợ khoanh 1.808 triệu

đồng, tỷ lệ 0,10%/tổng dư nợ, nợ chiếm dụng xâm tiêu 345 triệu đồng/5 vụ.

Các đơn vị có NQH cao như quận Thanh Khê 1.271 triệu đồng, quận Liên Chiểu 836 triệu đồng. Toàn thành phố có 6 phường có tỷ lệ NQH 0%, 17 xã, phường có tỷ lệ NQH trên 0,3%.

Năm 2017, Chi nhánh được TW xóa nợ 191 món vay với số tiền gốc 2.078 triệu đồng, khoanh nợ 02 món với số tiền gốc 95 triệu đồng và địa phương xóa nợ 7 món với số tiền gốc 78,9 triệu đồng.

Đầu năm 2017, toàn thành phố còn 852 hộ vay đi khỏi nơi cư trú với số tiền 9.936 triệu đồng. Trong năm, bằng nhiều biện pháp tích cực tìm kiếm, đôn đốc thu hồi và xử lý nợ, toàn thành phố đến cuối năm 2017 còn 505 khách hàng đi khỏi nơi cư trú với số tiền 5.597 triệu đồng, giảm 347 khách hàng/4.359 triệu đồng so với năm 2016.

4. Hoạt động ủy thác của các tổ chức chính trị-xã hội

Công tác phối hợp giữa NHCSXH và các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác ngày càng được gắn kết, nâng cao chất lượng về các nội dung ủy thác: Tổng dư nợ ủy thác 1.637 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 97,8% tổng dư nợ. Trong đó: Hội Phụ nữ dư nợ 659,5 tỷ đồng, Hội Nông dân dư nợ 358,3 tỷ đồng, Hội Cựu chiến binh dư nợ 336,8 tỷ đồng, Đoàn Thanh niên dư nợ 282,2 tỷ đồng.

Nợ quá hạn 3.767 triệu đồng, tỷ lệ nợ quá hạn 0,23%/dư nợ ủy thác. Cụ thể: Hội Phụ nữ 1.549 triệu đồng (tỷ lệ 0,23%/dư nợ), Hội Nông dân 831 triệu đồng (tỷ lệ 0,23%/dư nợ), Hội Cựu chiến binh 814 triệu đồng (tỷ lệ 0,24%/dư nợ), Đoàn Thanh niên 573 triệu đồng (tỷ lệ 0,20%/dư nợ).

Bên cạnh đó, năm 2017 các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác phối hợp NHCSXH thành phố tổ chức Hội thi Nghiệp vụ giỏi tín dụng chính sách cấp thành phố, cử thí sinh tham gia tập luyện và tham dự Hội thi nghiệp vụ giỏi - Tài năng văn nghệ cấp khu vực tổ chức tại Quảng Nam đạt giải nhì toàn đoàn và đạt giải nhất tài năng văn nghệ tại Hội thi cấp toàn quốc tại thành phố Đà Nẵng.

5. Hoạt động Tổ TK&VV

Thực hiện cung cố, kiện toàn hoạt động của 1.473 Tổ TK&VV, Ban quản lý Tổ theo Công văn số 2052/UBND-KT1 ngày 22/3/2017 của UBND thành phố, giảm 16 Tổ TK&VV so với trước cung cố, sắp xếp.

Kết quả chấm điểm đến 31/12/2017, toàn thành phố có 1.796 Tổ TK&VV, trong đó 1.787 Tổ TK&VV đạt loại tốt, khá, chiếm tỷ lệ 99,4%, không có Tổ TK&VV xếp loại yếu, kém.

Hoạt động tiền gửi tổ viên Tổ TK&VV năm 2017 tiếp tục đi vào ổn định. Kết quả huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua tổ TK&VV 141,1 tỷ đồng, tăng 23,1 tỷ đồng so với năm 2016.100% Tổ TK&VV tham gia gửi tiết kiệm, tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV bình quân đạt 78,5 triệu đồng/Tổ TK&VV, tỷ lệ tổ viên tham gia gửi tiền tiết kiệm đạt 91%/tổ viên.

6. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội đã và đang phát huy hiệu lực, hiệu quả. Trong năm có 11/12 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH thành phố thực hiện chương trình kiểm tra năm 2017 tại 7/7 quận, huyện, đạt 100% kế hoạch; 9 xã, phường; 102 tổ TK&VV; đối chiếu trực tiếp 668 hộ vay vốn.

Ban đại diện quận, huyện có 7/7 quận, huyện đã thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2017, có 67 thành viên BĐD đã thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát 66 lượt xã, phường, 489 tổ TK&VV, đối chiếu trực tiếp 549 hộ vay vốn.

Bên cạnh đó, hội đoàn thể các cấp đã phối hợp NHCSXH tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất tại các Tổ TK&VV, các khách hàng và các điểm giao dịch xã, qua đó tạo sự gắn kết trách nhiệm và nâng cao hiệu quả trong hoạt động.

Chi nhánh đã xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ năm 2017. Trong năm, Chi nhánh đã thực hiện kiểm tra được 7/7 quận, huyện, đạt 100% kế hoạch năm. Kiểm tra đột xuất 66 lượt Điểm giao dịch lưu động xã, phường; kiểm tra hoạt động Ban Giám nghèo 7 xã, phường; 28 Hội đoàn thể cấp xã; 102 tổ TK&VV; đối chiếu trực tiếp 668 khách hàng vay vốn. Sau kiểm tra, Chi nhánh đã ban hành thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo chấn chỉnh những tồn tại sai sót trong biên bản kiểm tra đã nêu gửi đến các quận, huyện.

7. Chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, quy định mới; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế ủy thác

Trong năm 2017, Ban đại diện NHCSXH thành phố đã tham mưu UBND thành phố ban hành một số văn bản, quyết định chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách xã hội được kịp thời, đúng quy định, cụ thể như sau:

- Công văn số 2052/UBND-KT1 ngày 22/3/2017 về việc củng cố, sắp xếp và kiện toàn hoạt động của Tổ TK&VV tại NHCSXH.

- Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Quyết định số 6325/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 về việc xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan năm 2017.

- Quyết định số 5657/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 về việc nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp tại thành phố Đà Nẵng.

8. Một số công tác khác

- Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 15 năm hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- Tổ chức 70 lớp tập huấn cho cán bộ hội đoàn thể nhận ủy thác và Ban quản lý Tổ TK&VV (01 lớp tập huấn cho cán bộ hội cấp huyện, 5 lớp cho cán bộ hội cấp xã và 64 lớp cho Ban quản lý Tổ TK&VV), 56 lớp cho tổ trưởng tổ dân phố và 01 lớp cho 56 nhóm vay vốn cán bộ, công chức, người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp với Công đoàn NHCSXH Việt Nam tặng quà 219 xuất quà, trị giá 1.095 triệu đồng cho 219 mẹ VNAH trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

II. KẾT QUẢ 3 NĂM (2014-2017) THỰC HIỆN CHỈ THỊ 40-CT/TW CỦA BAN Bí THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Qua 3 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã thu được những kết quả bước đầu quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi để NHCSXH tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương các cấp trong việc nâng cao chất lượng phục vụ; đảm bảo hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ và địa phương kịp thời, kết quả triển khai, thực hiện như sau:

1. Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Trong năm 2017, thành phố và các quận, huyện đã tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động tín dụng chính sách năm 2016, sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và đề ra phương hướng, nhiệm vụ triển khai năm 2017. Các quận, huyện ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW. Đảng ủy các phường thuộc quận Hải Châu và một số phường thuộc quận Cẩm Lệ, Thanh Khê tổ chức tổng kết thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW.

Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đã phối hợp với NHCSXH trên địa bàn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong việc xử lý thu hồi nợ quá hạn, nợ do người vay đi khỏi nơi cư trú, nợ chây Ý và xác nhận kịp thời, đúng quy định các đối tượng chính sách có nhu cầu đều được vay vốn tín dụng chính sách, các đối tượng gặp rủi ro khi vay vốn...

2. Về nâng cao trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phối hợp triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp đã quan tâm hơn đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, chỉ đạo cấp cơ sở phối hợp tốt với NHCSXH trong việc thực hiện các chương trình tín dụng chính sách: nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV, thực hiện cung cấp Tổ TK&VV theo tổ dân phố mới; hướng dẫn bình xét đối tượng vay vốn; xử lý nợ đến hạn, quá hạn, xử lý nợ rủi ro; hướng dẫn người vay sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả; tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Chính phủ về tín dụng chính sách.

3. Tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội

Năm 2017, UBND thành phố ban hành Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

UBND thành phố và quận, huyện đã trích ngân sách chuyển vốn ủy thác sang NHCSXH để thực hiện chương trình cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác 147,2 tỷ đồng, lũy kế tổng nguồn vốn từ ngân sách chuyển sang NHCSXH 327,6 tỷ đồng (trong đó: nguồn vốn thành phố 310 tỷ đồng, nguồn vốn quận, huyện 17,5 tỷ đồng). UBND quận Hải Châu chuyển nguồn vốn ủy thác 137 triệu đồng từ Hội Nông dân quận sang NHCSXH để cho vay đối với Hội viên Hội Nông dân theo cơ chế quy định tại Quyết định số 19/2017/ QĐ-UBND của UBND thành phố.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

1. Đến 31/12/2017, toàn thành phố có 505 hộ còn dư nợ bỏ đi khỏi nơi cư trú chưa xác định được địa chỉ với tổng số dư nợ là 5.597 triệu đồng, trong đó có 170 hộ có dư nợ quá hạn với số tiền 1.790 triệu đồng. Công tác bàn giao nợ giữa các địa phương chưa đồng bộ, chưa phối hợp nhịp nhàng...

2. Nợ quá hạn chương trình HSSV mồ côi 128 triệu đồng, tỷ lệ nợ quá hạn 24%/dư nợ do HSSV ra trường không liên lạc được, không xác định được thông tin nơi ở mới để đôn đốc thu hồi nợ vay. Bên cạnh đó nợ nhận bàn giao từ quỹ hỗ trợ vốn vay của thành phố đối với người hoàn lương đã đến hạn trả nợ cuối cùng nhưng các hộ vay trước đây không chịu trả nợ, tiếp tục đi tù, ở không ổn định.... dẫn đến việc đôn đốc thu hồi nợ gấp nhiều khó khăn; nợ quá hạn tăng cao đối với chương trình này.

3. Chất lượng tín dụng chính sách chưa đồng đều tại một số địa bàn. Toàn thành phố còn 17 xã, phường có tỷ lệ nợ quá hạn trên 0,3%, 53 hội đoàn thể cấp xã, phường có tỷ lệ nợ quá hạn trên 0,3%.

4. Một số Chủ tịch UBND cấp xã chưa thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban đại diện NHCSXH quận, huyện trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như chưa bám sát tình hình tín dụng tại địa phương.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018

1. Chỉ tiêu cơ bản năm 2018

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 được giao. Phấn đấu chỉ tiêu tăng trưởng nguồn vốn, dư nợ năm 2018 tối thiểu 10% so với năm 2017.

- Tỷ lệ nợ quá hạn $\leq 0,3\%/\text{tổng dư nợ}$, tỷ lệ nợ xấu $\leq 0,4\%/\text{tổng dư nợ}$.
- Nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV; tối thiểu 99% Tổ TK&VV đạt loại tốt, khá, không có tổ yếu, kém.

- Phấn đấu 100% Điểm giao dịch xã đạt chuẩn theo quy định. Phấn đấu tổng giá trị giao dịch tại Điểm giao dịch xã đạt trên 90%. Các phiên giao dịch được thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn về giao ban, giao dịch, chứng kiến giải ngân, cho vay, thu nợ ... và đảm bảo an toàn.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát năm 2018 đảm bảo theo đúng quy định.

- Thực hiện công tác đối chiếu, phân loại nợ theo quy định tại Quyết định số 976/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phân loại nợ tại NHCSXH và Văn bản số 4363/NHCS-QLN ngày 30/12/2015 của Tổng giám đốc NHCSXH.

- Tập huấn cho 100% cán bộ Ban Giảm nghèo, hội đoàn thể các cấp và Ban quản lý Tổ TK&VV. Tập huấn cho thành viên Ban đại diện NHCSXH quận, huyện là Chủ tịch UBND xã, phường.

2. Một số giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, của các tổ chức chính trị-xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội; tham mưu UBND các cấp tiếp tục dành một phần nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn; trang bị điều kiện, cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng phục vụ đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cung cấp và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội, trong đó, đặc biệt coi trọng chất lượng tín dụng, công tác ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, chất lượng hoạt động Tổ TK&VV (nâng cao chất lượng bình xét cho vay, chứng kiến giải ngân, lưu trữ hồ sơ sổ sách, tham gia giao ban, giao dịch tại điểm giao dịch xã, tham dự tập huấn, công tác quản lý tổ viên, quản lý dư nợ, nợ quá hạn, đôn đốc, giám sát việc sử dụng vốn vay của tổ viên đúng mục đích, trả nợ, trả lãi đúng quy định...), hoạt động giao dịch tại xã. Phát động thi đua “Xã không có nợ quá hạn”, “Tổ TK&VV không có nợ quá hạn”.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp, Chủ tịch UBND xã, phường-Thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận, huyện, Hội đoàn thể nhận ủy thác các cấp, kiểm tra toàn diện của NHCSXH thành phố và kiểm tra chéo của các đơn vị, cán bộ tín dụng.

- Tổ chức triển khai cho vay ưu đãi để mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ. Gắn trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, phường trong việc xác nhận trên Danh sách đề nghị vay vốn NHCSXH, tổ chức chấm điểm theo Bảng tiêu chí chấm điểm để xét ưu tiên vay vốn nhà ở xã hội, công khai chủ trì bốc thăm lựa chọn đối tượng vay

vốn; trách nhiệm của Hội đoàn thể nhận ủy thác trong việc giám sát, chứng kiến họp bình xét công khai đối tượng đề nghị NHCSXH cho vay.

- Tiếp tục làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách tín dụng ưu đãi. Chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, năng lực đối với đội ngũ cán bộ của NHCSXH, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và Ban quản lý Tổ TK&VV. Nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đầu tư có hiệu quả và trách nhiệm trong việc hoàn trả vốn vay NHCSXH.

- Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo UBND xã, phường thực hiện tổng kết hoặc lồng ghép tổng kết hoạt động tín dụng chính sách năm 2017 nhằm đánh giá hiệu quả chương trình cho vay tín dụng chính sách và triển khai nhiệm vụ trong thời gian đến.

- Thực hiện đổi chiểu nợ, phân tích nợ vay của khách hàng nhằm tổng kiểm kê nợ và đánh giá thực trạng chất lượng tín dụng toàn thành phố để có giải pháp tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động theo quy định.

3. Phương hướng, nhiệm vụ triển khai Chỉ thị 40-CT/TW và Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong thời gian đến

3.1. Tiếp tục thực hiện Công văn số 6404/UBND-VX ngày 13/8/2015 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 08/6/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng. Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách, thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3.2. Các cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, sở, ban ngành và các cơ quan liên quan tiếp tục nhận thức sâu sắc hơn về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội của địa phương một cách bền vững, tập trung vào các nhiệm vụ:

- Tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương để bổ sung nguồn vốn cho vay; tích cực hỗ trợ về cơ sở vật chất, địa điểm, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, xác nhận đúng các đối tượng thuộc diện được thụ hưởng tín dụng chính sách, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn kịp thời.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; định hướng sản xuất cây trồng, vật nuôi giúp người nghèo và các đối tượng chính sách khác sử dụng vốn vay hiệu quả, thoát nghèo bền vững.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội địa phương phối hợp với NHCSXH trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, Tổ TK&VV, hoạt động Điểm giao dịch xã.

3.3. Các tổ chức chính trị-xã hội thực hiện tốt hơn nữa những công việc đã được NHCSXH ủy thác, bảo đảm việc cho vay đúng chính sách, đúng đối tượng, giúp người nghèo và các đối tượng chính sách sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, cải thiện được đời sống và có nguồn trả nợ.

3.4. NHCSXH tiếp tục không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay, thu nợ, bảo đảm giảm thiểu rủi ro; chú trọng đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ, phát huy tốt vai trò nhận ủy thác của các tổ chức chính trị-xã hội.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị NHCSXH Việt Nam tiếp tục quan tâm phân bổ nguồn vốn cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho thành phố Đà Nẵng. Bên cạnh đó, cho phép thành phố được linh hoạt điều chỉnh nguồn vốn thu hồi từ chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn TW sang cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm sau khi đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu vay vốn của các đối tượng hộ nghèo và hộ cận nghèo.

2. Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo Sở Thông tin truyền thông phối hợp với NHCSXH cung cấp dữ liệu về điều tra dân số để xác nhận sinh sống của các hộ vay bồ đi khỏi địa phương nhằm thực hiện tìm kiếm theo dõi thu hồi nợ.

Noi nhận:

- NHCSXH Việt Nam (b/c);
- Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ TP (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP (b/c);
- Thành viên BĐD HĐQT NHCSXH TP (t/h);
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT, LĐ-TB&XH (p/h);
- Công an TP, LĐLĐ TP, CDVC TP;
- Quận ủy, Huyện ủy, Đảng ủy các phường;
- UBND quận, huyện, xã, phường;
- Trường BĐD HĐQT NHCSXH quận, huyện;
- VP UBND TP: KT ;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Trần Văn Miên